

Bản án số: 155/2017/DS-ST

Ngày: 29-9 -2017.

V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE, TỈNH BẾN TRE

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Huỳnh Thị Mười.**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Lý Thị Kim Ngân.**

2. Ông **Trịnh Ngọc Hồng.**

Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Thị Diễm Kiều** -Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre tham gia phiên tòa: Bà **Trần Thị Pho**- Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự đã thụ lý số: 223/2017/TLST-DS, ngày 21 tháng 7 năm 2017, về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 164/2017/QĐXXST-DS, ngày 25 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP ĐA;

Địa chỉ Phan Đăng L, Quận PN, Thành phố Hồ Chí Minh;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Võ Minh T- Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị;

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền thường xuyên ông Nguyễn Thanh T- Chức vụ: Tổng Giám đốc Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Á, theo văn bản ủy quyền ngày 27/4/2016;

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền ký đơn khởi kiện ông Lê Vũ- Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TM CPĐA, chi nhánh Bến Tre,

Địa chỉ: phường PT, thành phố BT, theo văn bản ủy quyền ngày 24/4/2017;

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền tham gia tố tụng bà Võ Thị Yến X- Nhân viên PTKD;

Địa chỉ: phường PT, thành phố BT, theo văn bản ủy quyền ngày 07/8/2017;

2. *Bị đơn:* Chị Lê Thị Hoàng L, sinh năm 1976;

Nơi cư trú kp BK, phường S, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

Chị X có mặt, chị L vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 14/6/2017, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng TMCP ĐA là chị Võ Thị Yến X trình bày:

Nguyên trước đây vào ngày 25/6/2014, Ngân hàng có cho chị Lê Thị Hoàng L vay tín chấp với số tiền là 12.000.000đồng, thời hạn vay là 24 tháng kể từ ngày 25/6/2014 cho đến ngày 25/6/2016; lãi suất là 10,8%/năm; mục đích vay tiêu dùng trả góp. Kể từ khi vay cho đến nay thì phía chị L đã trả cho Ngân hàng được 4.415.200đồng tiền vốn; tiền lãi trong hạn 1.684.000đồng. Tổng cộng chị L trả cho Ngân hàng số tiền 6.100.000đồng, sau đó thì chị L không trả vốn lãi cho Ngân hàng nữa. Do vậy, chị Loan đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ Ngân hàng nên quyền lợi, ích hợp pháp của Ngân hàng bị xâm phạm nên nay Ngân hàng yêu cầu Tòa án buộc một mình chị Lê Thị Hoàng L trả lại số tiền vay còn nợ lại tổng cộng là 9.894.162đồng(trong đó tiền vốn 7.584.800đồng, tiền lãi trong hạn: 907.200đồng, lãi quá hạn 1.402.162đồng) và yêu cầu tính lãi suất quá hạn 16,2%/năm theo hợp đồng vay số 0110472401 cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản nợ. Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của Ngân hàng rút lại yêu cầu các cơ quan chức năng xử lý tài sản thuộc quyền sở hữu của chị L.

Bị đơn chị Lê Thị Hoàng L, trong suốt quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre đã triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng chị vẫn vắng mặt, nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến hay yêu cầu gì của chị Lê Thị Hoàng L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn, Ngân hàng TMCP ĐA khởi kiện bị đơn chị Lê Thị Hoàng L, hiện tại chị L có đăng ký hộ khẩu thường trú tại khu phố Bk, phường S, thành phố BT, tỉnh Bến Tre nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố BT, tỉnh Bến Tre theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về quan hệ tranh chấp: Theo đơn khởi kiện ngày 14/6/2017 và tại phiên tòa người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng TMCP ĐA là chị Võ Thị Yến X yêu cầu bị đơn chị Lê Thị Hoàng L trả lại tổng số tiền 9.894.162đồng, được Tòa án xem xét giải quyết theo quy định tại Điều 463 của Bộ luật dân sự năm 2015.

[3] Về nội dung tranh chấp: Vào ngày ngày 25/6/2014 thì Ngân hàng TMCP ĐA có cho chị L vay số tiền 12.000.000đồng, thời hạn vay 24 tháng, lãi suất 10,8%/năm, mục đích vay tiêu dùng, cách thức trả góp và chị L đã trả được cho Ngân hàng tổng số tiền vốn, lãi là 6.100.000đồng, số tiền còn lại tính đến ngày 06/6/2017 là 9.511.880đồng thì chị L không trả tiếp cho Ngân hàng. Việc thỏa thuận giữa Ngân hàng và chị L là hoàn toàn tự nguyện nên căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Tòa án công nhận hợp đồng cho vay tiền giữa Ngân hàng TMCP ĐA và chị Lê Thị Hoàng L là có thật và hợp pháp.

[4] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP ĐA: Yêu cầu bị đơn chị Lê Thị Hoàng L trả lại tổng số tiền 9.894.162đồng. Hội đồng xét xử nhận thấy: Căn cứ vào giấy đăng ký vay tiền trả góp ngày 25/6/2014 thì Ngân hàng có cho chị L vay tín chấp với số tiền 12.000.000đồng, hai bên thỏa thuận chị L trả hàng tháng vốn lãi cho Ngân hàng và thời gian qua chị L có trả được cho Ngân hàng vốn, lãi là 6.100.000đồng và không trả tiếp số tiền còn lại, do vậy mà chị L đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng nên nay Ngân hàng yêu cầu chị L trả số tiền còn lại cho đến ngày 29/9/2017 là 9.894.162đồng là phù hợp theo qui định tại Điều 463 và Điều 344 của Bộ luật dân sự năm 2015. Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP ĐA đối với bị đơn chị Lê Thị Hoàng L về việc trả lại số tiền vay còn nợ lại là 9.894.162đồng. Ghi nhận việc Ngân hàng không yêu cầu chồng chị L cùng trách nhiệm liên đới trả tiền cho Ngân hàng.

[5] Về lãi suất: Do các bên đương sự có thỏa thuận lãi suất trong hạn và nên Ngân hàng yêu cầu tính lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn là 10.8%/năm, cụ thể là $1,35\% \times 7.584.000\text{đồng} \times 112 \text{ ngày} = 1.402.162 \text{ đồng}$ là phù hợp theo qui định tại khoản 2 Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 nên được Tòa án xem xét giải quyết chấp nhận. Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy có căn cứ chấp nhận yêu cầu tính lãi suất quá hạn của nguyên đơn Ngân hàng TMCP ĐA đối với bị đơn chị Lê Thị Hoàng L, về việc yêu cầu tính lãi suất quá hạn kể từ ngày 06/6/2017 đến ngày 29/9/2017 với số tiền là 1.402.162 đồng. Tổng cộng chị L phải trả cho Ngân hàng TMCP ĐA số tiền là 9.894.162(chín triệu tám trăm chín mươi bốn nghìn một trăm sáu mươi hai)đồng.

[7] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch 5%: Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Do yêu cầu của nguyên đơn Ngân hàng được chấp nhận nên bị đơn chị Lê Thị Hoàng L phải chịu án phí là: $9.894.162\text{đồng} \times 5\% = 494.708$ (bốn trăm chín mươi bốn nghìn bảy trăm lẻ tám) đồng.

[7] Tại phiên tòa sơ thẩm Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre phát biểu quan điểm như sau:

- Về việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử: Hội đồng xét xử thực hiện theo đúng qui định tại Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Về việc giải quyết vụ án: Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP ĐA yêu cầu chị Lê Thị Hoàng L trả lại số tiền gốc 7.584.800đồng, tiền lãi trong hạn 907.200đồng, lãi quá hạn tính từ ngày 06/6/2017 cho đến ngày 29/9/2017 với mức lãi suất nợ quá hạn là 16.2%/năm . Căn cứ vào đơn xin đề nghị vay tiền của chị L đề ngày 18/4/2014 và đến ngày 25/6/2014 thì Ngân hàng đồng ý cho chị L vay theo hình thức tín chấp, chị L đã nhận đủ số tiền vay của Ngân hàng là 12.000.000đồng, chị L có trả cho Ngân hàng tổng số tiền 6.100.000đồng và sau đó chị L ngưng không trả cho Ngân hàng, do vậy mà chị L đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo qui định tại Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015. Do vậy, mà Ngân hàng yêu cầu tính lãi suất 16,2%/năm là phù hợp theo qui định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015. Do đó, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Đông Á, buộc bị đơn chị Lê Thị Hoàng L có trách nhiệm trả cho Ngân hàng số tiền

9.894.162đồng. Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 92 ,khoản 3 Điều 227, Điều 273, 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; các Điều 463, 344, 357, 468 và Điều 688 của Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; điểm a, khoản 2 Điều 6, Nghị quyết 04/2017/NQHĐTP ngày 05/5/2017. Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP ĐA đối với bị đơn chị Lê Thị Hoàng L. Buộc chị Lê Thị Hoàng L có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP ĐA số tiền 9.894.162(chín triệu tám trăm chín mươi bốn nghìn một trăm sáu mươi hai nghìn)đồng(trong đó tiền gốc 7.584.800đồng, tiền lãi 1.402.162đồng). Chị Lê Thị Hoàng L còn phải tiếp tục chịu lãi suất theo giấy đăng ký vay tiền trả góp kể từ ngày 30/9/2017 cho đến khi thi hành xong bản án.

- Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch 5%: Chị Lê Thị Hoàng L phải chịu là 494.708(bốn trăm chín mươi bốn nghìn bảy trăm lẻ tám) đồng.

Hoàn trả số tiền tạm ứng án phí đã nộp cho Ngân hàng TCMP ĐA số tiền là 300.000(*ba trăm nghìn*) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0011288 ngày 18 tháng 7 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

- Ngân hàng TMCP ĐA có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày tròn kể từ ngày tuyên án; riêng chị Lê Thị Hoàng L vắng mặt cũng được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử theo trình tự phúc thẩm.

- Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (P. KTNV&THAHST);
- VKSND- Tp Bến Tre, t. Bến Tre;
- Chi cục THADS-Tp Bến Tre, t. Bến Tre;
- Các bên đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Huỳnh Thị Mười

Thành viên Hội đồng xét xử sơ thẩm

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trịnh Ngọc Hồng - Lý Thị Kim Ngân

Huỳnh Thị Mười

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (P. KTNV&THAHST);
- VKSND TP. Bến Tre, T. Bến Tre;
- Chi cục THADS TP. Bến Tre, T. Bến Tre;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thị Mười

Hội thẩm nhân dân Thẩm phán

Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hiền- Lê Minh Thiện

Huỳnh Thị Mười

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (P. KTNV&THAHST);
- VKSND TP. Bến Tre, T. Bến Tre;
- Chi cục THADS TP. Bến Tre, T. Bến Tre;
- Các đương sự;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Lưu hồ sơ vụ án.

Lê Kim Trường Sơn